BIỂU TỔNG HỢP CHUNG VỀ CÁN BỘ QUẢN LÝ TIỂU HỌC

I	Cán bộ quản lý	Đơn vị tính	Tổng số			
			Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	
					Tổng số	Nữ
	A	B	1	2	3	4
1	**Tổng số trường**	trường	1	x	x	x
2	**Tổng số lớp**	lớp	18	x	x	x
3	**Cán bộ quản lý**	người	2	**2**		
	Chia theo trình độ đào tạo		2	**2**		
	- Trung cấp	người				
	- Cao đẳng	người				
	- Đại học	người	1	**1**		
	- Thạc sĩ	người	1	**1**		
	- Tiến sĩ , TSKH	người				
	- Khác	người				
	Chia theo độ tuổi		2	**2**		
	+ Dưới 31 tuổi	người				
	+ Từ 31 - 35 tuổi	người	1	**1**		
	+ Từ 36 - 40 tuổi	người				
	+ Từ 41 - 45 tuổi	người	1	**1**		
	+ Từ 46 - 50 tuổi	người				
	+ Từ 51 - 55 tuổi	người				
	+ Từ 56 - 60 tuổi	người				
	+ Khác	người				
	Hạng chức danh nghề nghiệp		2	**2**		
	+ Hạng II	người	2	**2**		
	+ Hạng III	người				
	+ Hạng IV	người				
	+ Khác	người				
	Kết quả đánh giá theo nghị định 90		2	**2**		
	+ Hoàn thành xuất sắc	người	2	**2**		
	+ Hoàn thành tốt	người				
	năng lực	người				
	+ Không hoàn thành	người				
3.1	Hiệu trưởng	người	1	**1**		
	Chia theo trình độ đào tạo		1	**1**		
	- Trung cấp	người				
	- Cao đẳng	người				
	- Đại học	người	1	**1**		
	- Thạc sĩ	người				
	- Tiến sĩ , TSKH	người				
	- Khác	người				

Được quét bằng CamScanner

	Chia theo độ tuổi		1	**1**		
	+ Dưới 31 tuổi	người				
	+ Từ 31 - 35 tuổi	người				
	+ Từ 36 - 40 tuổi	người				
	+ Từ 41 - 45 tuổi	người	1	**1**		
	+ Từ 46 - 50 tuổi	người				
	+ Từ 51 - 55 tuổi	người				
	+ Từ 56 - 60 tuổi	người				
	+ Khác	người				
	Hạng chức danh nghề nghiệp		1	**1**		
	+ Hạng II	người	1	**1**		
	+ Hạng III	người				
	+ Hạng IV	người				
	+ Khác	người				
	Kết quả đánh giá theo nghị định 90		1	**1**		
	+ Hoàn thành xuất sắc	người	1	**1**		
	+ Hoàn thành tốt	người				
	lực	người				
	+ Không hoàn thành	người				
3.2	Phó hiệu trưởng	người	1	**1**		
	Chia theo trình độ đào tạo		1	**1**		
	- Trung cấp	người				
	- Cao đẳng	người				
	- Đại học	người				
	- Thạc sĩ	người	1	**1**		
	- Tiến sĩ , TSKH	người				
	- Khác	người				
	Chia theo độ tuổi		1	**1**		
	+ Dưới 31 tuổi	người				
	+ Từ 31 - 35 tuổi	người	1	**1**		
	+ Từ 36 - 40 tuổi	người				
	+ Từ 41 - 45 tuổi	người				
	+ Từ 46 - 50 tuổi	người				
	+ Từ 51 - 55 tuổi	người				
	+ Từ 56 - 60 tuổi	người				
	+ Khác	Người				
	Hạng chức danh nghề nghiệp		1	**1**		
	+ Hạng II	Người	1	**1**		
	+ Hạng III	Người				
	+ Hạng IV	Người				
	+ Khác	Người				
	Kết quả đánh giá theo nghị định 90		1	**1**		
	+ Hoàn thành xuất sắc	người	1	**1**		
	+ Hoàn thành tốt	người				
	lực	người				
	+ Không hoàn thành	người				

Được quét bằng CamScanner

BIỂU TỔNG HỢP CHUNG VỀ TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ - TIN HỌC CÁN BỘ QUẢN LÝ

I	Cán bộ quản lý	Đơn vị tính	Tổng số			
			Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	
					Tổng số	Nữ
	A	B	1	2	3	4
1	**Cán bộ quản lý**	người	2	2		
1.1	**Trình độ ngoại ngữ**					
	Chứng chỉ ngoại ngữ theo khung 6 bậc					
	+ Bậc 1	người				
	+ Bậc 2	người	1	1		
	+ Bậc 3	người	1	1		
	+ Bậc 4	người				
	+ Bậc 5	người				
	+ Bậc 6	người				
	+ Khác	người				
1.2	**Trình độ tin học**					
	Chứng chỉ tin học					
	+ Cơ bản	người	2	2		
	+ Nâng cao	người				
	+ Khác	người				
2	**Hiệu trưởng**		1	1		
2.1	**Trình độ ngoại ngữ**	người				
	Chứng chỉ ngoại ngữ theo khung 6 bậc					
	+ Bậc 1	người				
	+ Bậc 2	người	1	1		
	+ Bậc 3	người				
	+ Bậc 4	người				
	+ Bậc 5	người				
	+ Bậc 6	người				
	+ Khác	người				
2.2	**Trình độ tin học**					
	Chứng chỉ tin học					
	+ Cơ bản	người	1	1		
	+ Nâng cao	người				
	+ Khác	người				
3	**Phó hiệu trưởng**		1	1		
3.1	**Trình độ ngoại ngữ**					
	Chứng chỉ ngoại ngữ theo khung 6 bậc					
	+ Bậc 1	người				
	+ Bậc 2	người				
	+ Bậc 3	người	1	1		
	+ Bậc 4	người				

Được quét bằng CamScanner

	+ Bậc 5	người				
	+ Bậc 6	người				
	+ Khác	người				
3.2	**Trình độ tin học**					
	Chứng chỉ tin học					
	+ Cơ bản	người	1	1		
	+ Nâng cao	người				
	+ Khác	người				

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO H. ĐIỆN BIÊN ĐÔNG T. ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC XÃ NÚA NGAM

Bùi Thị Thu Hằng

Được quét bằng CamScanner

BIỂU TỔNG HỢP CHUNG VỀ GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

I	Giáo viên/Nhân viên	Đơn vị tính	Tổng số			
			Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	
					Tổng số	Nữ
1	**Số trường**	trường	1	x	x	x
2	**Số lớp**	lớp	18	x	x	x
3	**Số giáo viên (tính cả giáo viên phụ trách đội)**	người	26	22	8	5
3.1	**Giáo viên bộ môn**		23	20	7	5
	+ Giáo viên tiểu học	người	19	17	5	4
	+ Giáo dục thể chất	người	2	1	1	
	+ Âm nhạc	người	1	1		
	+ Mỹ thuật	người	1	1	1	1
3.2	**Giáo viên theo trình độ đào tạo**		26	22	8	5
	+ Trung cấp	người				
	+ Cao đẳng	người	2	2		
	+ Đại học	người	24	20	8	5
	+ Thạc sĩ	người				
	+ Tiến sĩ , TSKH	người				
	+ Khác	người				
3.3	**Hạng chức danh nghề nghiệp**		26	22	8	5
	+ Hạng II	người	7	7		
	+ Hạng III	người	18	14	8	5
	+ Hạng IV	người	1	1		
	+ Khác	người				
3.4	**Giáo viên theo kết quả đánh giá viên chức**		26	22	8	5
	+ Hoàn thành xuất sắc	người	8	8	2	2
	+ Hoàn thành tốt	người	17	13	6	3
	+ Hoàn thành nhưng còn hạn chế về năng lực	người				
	+ Không hoàn thành	người	1	1		
3.5	**Giáo viên dạy giỏi**		16	15	6	5
	+ Cấp trường	người	7	6	3	2
	+ Cấp huyện	người	6	6	3	3
	+ Cấp tỉnh	người	3	3		
	+ Cấp toàn quốc	người				
3.6	**Giáo viên chủ nhiệm giỏi**					
	+ Cấp trường	người				
	+ Cấp huyện	người				
	+ Cấp tỉnh	người				
	+ Cấp toàn quốc	người				
3.7	**Giáo viên Phụ trách đội giỏi**					
	+ Cấp trường	người				
	+ Cấp huyện	người				
	+ Cấp tỉnh	người				
	+ Cấp toàn quốc	người				
4	**Nhân viên**	người	3	3		

Được quét bằng CamScanner

	+ Văn thư	người				
	+ Kế toán	người	1	1		
	+ Y tế	người				
	+ Thủ quỹ	người				
	+ Thiết bị, thư viên	người	1	1		
	+ Công nghệ thông tin	người				
	+ Hỗ trợ khuyết tật	người				
	+ Giáo vụ	người				
	+ Khác	người	1	1		

Được quét bằng CamScanner

BIỂU TỔNG HỢP CHUNG VỀ TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ - TIN HỌC GIÁO VIÊN

I	Giáo viên	Đơn vị tính	Tổng số			
			Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	
					Tổng số	Nữ
1	**Giáo viên**	người	26	22	8	5
1.1	**Trình độ ngoại ngữ**					
	+ Trên đại học	người				
	+ Đại học	người	2	2		
	+ Cao đẳng	người				
	+ Khác	người				
	+Chứng chỉ ngoại ngữ theo khung 6 bậc					
	+ Bậc 1	người				
	+ Bậc 2	người	14	10	7	4
	+ Bậc 3	người				
	+ Bậc 4	người	2	2		
	+ Bậc 5	người				
	+ Bậc 6	người				
	+ Khác					
1.2	**Trình độ tin học**					
	+ Trên đại học	người				
	+ Đại học	người	1		1	
	+ Cao đẳng	người				
	+ Trung cấp	người				
	+ Chứng chỉ					
	+ Cơ bản	người	22	19	6	4
	+ Nâng cao	người				
	+ Khác	người	3	3	1	1

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO H.ĐIỆN BIÊN T.ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC XÃ NÚA NGAM

Bùi Thị Thu Hằng

Được quét bằng CamScanner